

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển
Chuyên khoa cấp II hệ tập trung khóa 35 (2021-2023)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHYHN ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1637/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ Y tế ban hành Quy chế Quản lý và đào tạo Chuyên khoa cấp II;

Căn cứ Công văn số 622/BYT-K2ĐT ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tuyển sinh và đạo đạo CKI, CKII và BSNT;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh xét trúng tuyển Sau đại học số 2670/BB-ĐHYHN ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Trường Đại học Y Hà Nội;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển Chuyên khoa cấp II hệ tập trung khóa 35 (2021-2023) của trường Đại học Y Hà Nội cho 258 (hai trăm năm mươi tám) học viên có tên trong phụ lục đính kèm.

Điều 2. Các học viên Chuyên khoa cấp II có trách nhiệm thực hiện các quy định và hưởng mọi quyền lợi theo Quy chế đào tạo Sau đại học hiện hành.

Điều 3. Trường phòng SDH, HC, TCKT, các đơn vị liên quan và các học viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế (b/c)
- Hiệu Trưởng (b/c)
- Lưu: VT, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Quốc Hưng

Phụ lục

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN

CHUYÊN KHOA CẤP II HỆ TẬP TRUNG KHÓA 35 (2021-2023)

Kèm theo quyết định số 5220 /QĐ-ĐHYHN, ngày 16 tháng 11 năm 2021

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
1	1	03210245	Đặng Thủy Anh	21/11/1986	Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh
2	2	03210266	Nguyễn Đức Hạnh	10/11/1977	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
3	3	03210268	Bùi Văn Hậu	06/10/1975	Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
4	4	03210250	Nguyễn Tô Hoài	26/01/1980	Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
5	5	03210375	Ngô Vĩnh Hoài	23/12/1986	Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
6	6	03210378	Ngô Lê Lâm	28/09/1979	Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
7	7	03210318	Lê Xuân Thiệp	30/09/1983	Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh
8	8	03210224	Trần Hữu Thụy	01/07/1987	Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
9	9	03210009	Lê Minh Trường	17/02/1981	Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
10	10	03210035	Phạm Thị Thanh Xuân	16/09/1986	Hải Phòng	Chẩn đoán hình ảnh
11	1	03210179	Trần Thị Vân Anh	04/02/1986	Hà Nội	Da liễu
12	2	03210392	Nguyễn Tiến Bảo	02/07/1971	Hà Nội	Da liễu
13	3	03210353	Vũ Thị Phương Dung	09/08/1980	Hải Phòng	Da liễu
14	4	03210066	Vũ Thị Hiền	10/10/1977	Thái Bình	Da liễu
15	5	03210108	Bùi Thị Hằng Hoa	29/05/1983	Nam Định	Da liễu
16	6	03210155	Nguyễn Thị Thanh Thanh Huyền	05/09/1989	Hải Phòng	Da liễu
17	7	03210204	Thân Trọng Tuy	12/01/1986	Bắc Giang	Da liễu
18	8	03210040	Nguyễn Thị Tuyền	17/09/1984	Hà Nội	Da liễu
19	9	03210195	Nguyễn Minh Thu	25/11/1985	Hà Nội	Da liễu
20	10	03210325	Trương Thị Huyền Trang	14/11/1986	Hà Nội	Da liễu
21	1	03210367	Nguyễn Thị Thùy Ninh	13/09/1986	Hà Nội	Dị ứng - MDLS
22	1	03210134	Nguyễn Đình Chiến	03/08/1980	Hà Nội	Gây mê hồi sức
23	2	03210339	Dương Quang Chiến	15/08/1984	Hải Dương	Gây mê hồi sức
24	3	03210167	Nguyễn Thanh Hải	25/09/1976	Hòa Bình	Gây mê hồi sức
25	4	03210073	Nguyễn Thị Hải	07/03/1982	Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
26	5	03210111	Đỗ Ngọc Hiếu	28/04/1983	Hà Nội	Gây mê hồi sức
27	6	03210333	Liều Trọng Khởi	06/08/1981	Bắc Giang	Gây mê hồi sức
28	7	03210016	Nguyễn Đức Phương	10/03/1978	Thái Bình	Gây mê hồi sức
29	8	03210061	Trịnh Đức Toàn	17/11/1983	Nam Định	Gây mê hồi sức
30	1	03210157	Nguyễn Văn Hùng	17/12/1986	Hải Dương	Giải phẫu bệnh
31	2	03210026	Nguyễn Thị Thu Hà	02/07/1989	Vĩnh Phúc	Hóa sinh Y học
32	3	03210160	Nguyễn Văn Thường	10/10/1981	Thái Bình	Hóa sinh Y học
33	1	03210047	Nguyễn Bá Cường	24/07/1990	Nam Định	Hồi sức cấp cứu
34	2	03210336	Nguyễn Duy Chính	21/05/1982	Nam Định	Hồi sức cấp cứu
35	3	03210021	Trần Văn Đồng	18/02/1980	Bắc Ninh	Hồi sức cấp cứu
36	4	03210357	Nghiêm Thị Phương Hồng	28/08/1987	Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
37	5	03210175	Bùi Thị Lan Phương	04/02/1986	Hòa Bình	Hồi sức cấp cứu
38	6	03210166	Nguyễn Ngọc Thái	13/07/1983	Phú Thọ	Hồi sức cấp cứu
39	7	03210352	Nguyễn Văn Thực	06/12/1985	Thái Bình	Hồi sức cấp cứu
40	8	03210092	Vương Xuân Trung	08/10/1990	Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
41	1	03210126	Bùi Thu Hương	02/09/1986	Phú Thọ	Huyết học-TM
42	2	03210359	Tổng Thị Hương	30/08/1982	Bắc Ninh	Huyết học-TM
43	3	03210269	Lưu Thị Thu Hương	10/04/1985	Thái Nguyên	Huyết học-TM
44	4	03210267	Nguyễn Mạnh Linh	25/09/1983	Hà Nội	Huyết học-TM

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
45	5	03210185	Phan Thị Phụng	31/05/1986	Hà Nội	Huyết học-TM
46	6	03210326	Nguyễn Thị Minh Thiện	01/12/1980	Thái Nguyên	Huyết học-TM
47	7	03210228	Trần Thu Thủy	05/04/1983	Hải Dương	Huyết học-TM
48	8	03210145	Lưu Thị Tổ Uyên	11/09/1982	Hải Phòng	Huyết học-TM
49	1	03210194	Phạm Thị Hoài Giang	25/03/1982	Ninh Bình	Lão khoa
50	2	03210088	Nguyễn Thị Hà	01/01/1978	Quảng Ninh	Lão khoa
51	3	03210110	Đỗ Thị Thu Hằng	05/08/1985	Ninh Bình	Lão khoa
52	4	03210054	Đào Thị Nhâm	05/09/1984	Ninh Bình	Lão khoa
53	5	03210019	Nguyễn Trung Thái	12/12/1984	Hà Nội	Lão khoa
54	6	03210232	Lương Thị Thanh	10/06/1980	Bắc Giang	Lão khoa
55	7	03210249	Vũ Thu Thủy	19/09/1984	Hà Nội	Lão khoa
56	1	03210344	Lê Thị Ba	07/08/1986	Ninh Bình	Nội hô hấp
57	2	03210121	Nguyễn Duy Duẩn	30/07/1981	Thái Bình	Nội hô hấp
58	3	03210158	Hà Mạnh Hùng	29/12/1983	Quảng Ninh	Nội hô hấp
59	4	03210130	Nguyễn Thị Quý	06/09/1983	Thái Bình	Nội hô hấp
60	1	03210051	Lê Thị Vân Anh	16/08/1979	Hà Nội	Nội tiết
61	2	03210043	Vũ Thị Ánh	01/03/1983	Nam Định	Nội tiết
62	3	03210231	Tạ Thùy Linh	23/03/1984	Hà Nội	Nội tiết
63	4	03210039	Trần Thị Hải Yến	01/03/1983	Nghệ An	Nội tiết
64	1	03210177	Nguyễn Đức Anh	03/11/1987	Phú Thọ	Nội tiêu hoá
65	2	03210192	Trần Thị Mai Cúc	18/12/1982	Ninh Bình	Nội tiêu hoá
66	3	03210297	Nguyễn Thị Phương Nga	30/04/1979	Thái Nguyên	Nội tiêu hoá
67	4	03210252	Hoàng Thủy Nga	19/12/1992	Bắc Kạn	Nội tiêu hoá
68	5	03210050	Nguyễn Thị Phương	26/08/1985	Bắc Ninh	Nội tiêu hoá
69	6	03210174	Hoàng Cẩm Tú	02/03/1987	Hà Nội	Nội tiêu hoá
70	1	03210242	Cao Việt Cường	28/09/1982	Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch
71	2	03210290	Nguyễn Văn Dân	12/10/1986	Hà Nội	Nội Tim mạch
72	3	03210067	Lê Duy Đạo	12/02/1977	Thái Nguyên	Nội Tim mạch
73	4	03210233	Tô Văn Đạt	20/12/1986	Nghệ An	Nội Tim mạch
74	5	03210093	Nguyễn Minh Đức	04/04/1984	Yên Bái	Nội Tim mạch
75	6	03210256	Nguyễn Mạnh Hà	17/03/1979	Nam Định	Nội Tim mạch
76	7	03210086	Đặng Minh Hải	26/02/1985	Thái Bình	Nội Tim mạch
77	8	03210006	Văn Đức Hạnh	04/10/1982	Hà Nội	Nội Tim mạch
78	9	03210381	Đỗ Thu Hiền	29/09/1981	Hà Nội	Nội Tim mạch
79	10	03210087	Phạm Thị Mai Hương	01/07/1978	Hải Phòng	Nội Tim mạch
80	11	03210104	Lê Thúy Ngọc	03/07/1978	Hà Nội	Nội Tim mạch
81	12	03210277	Nguyễn Đức Nhung	09/10/1985	Hà Nội	Nội Tim mạch
82	13	03210154	Hoàng Minh Quang	03/10/1979	Quảng Ninh	Nội Tim mạch
83	14	03210045	Nguyễn Anh Quân	27/01/1985	Hà Nội	Nội Tim mạch
84	15	03210272	Đào Hồng Quân	22/08/1986	Hòa Bình	Nội Tim mạch
85	16	03210212	Trần Văn Quý	16/11/1983	Thái Bình	Nội Tim mạch
86	17	03210161	Trần Đình Sỹ	29/02/1984	Nghệ An	Nội Tim mạch
87	18	03210306	Nguyễn Văn Thành	08/09/1982	Nam Định	Nội Tim mạch
88	19	03210079	Nguyễn Thị Thân	04/04/1980	Nghệ An	Nội Tim mạch
89	20	03210373	Tạ Xuân Trường	13/02/1983	Hà Nam	Nội Tim mạch
90	1	03210062	Trần Tuấn Anh	18/01/1977	Hà Nội	Nội thận - Tiết niệu
91	2	03210279	Nguyễn Thị Hường	02/06/1981	Bắc Ninh	Nội thận - Tiết niệu
92	3	03210360	Đồng Thế Uy	10/06/1987	Hung Yên	Nội thận - Tiết niệu

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
93	4	03210072	Phạm Thúy Vân	26/10/1987	Nam Định	Nội thận - Tiết niệu
94	1	03210207	Phạm Ngọc Dương	12/03/1991	Nam Định	Nội xương khớp
95	2	03210070	Lê Thị Hải Hà	31/12/1977	Hải Phòng	Nội xương khớp
96	3	03210165	Đỗ Minh Phương	01/12/1984	Thái Nguyên	Nội xương khớp
97	4	03210013	Phùng Đức Tâm	17/09/1989	Bắc Ninh	Nội xương khớp
98	5	03210191	Trần Ngọc Tùng	04/12/1983	Hà Nội	Nội xương khớp
99	1	03210129	Trần Tuấn Anh	29/09/1983	Phú Thọ	Ngoại khoa
100	2	03210057	Nguyễn Minh Anh	12/11/1986	Hà Nội	Ngoại khoa
101	3	03210323	Vương Ngọc Biên	10/04/1979	Yên Bái	Ngoại khoa
102	4	03210355	Chu Thanh Bình	17/01/1977	Hà Nội	Ngoại khoa
103	5	03210075	Mã Hồng Cầu	04/04/1980	Hà Giang	Ngoại khoa
104	6	03210351	Nguyễn Văn Cừ	05/01/1976	Lạng Sơn	Ngoại khoa
105	7	03210020	Nguyễn Việt Cường	06/05/1985	Hà Tĩnh	Ngoại khoa
106	8	03210133	Hạ Hồng Cường	12/04/1986	Lạng Sơn	Ngoại khoa
107	9	03210238	Bùi Văn Dương	22/12/1985	Hòa Bình	Ngoại khoa
108	10	03210329	Nguyễn Minh Đức	04/04/1984	Hà Nội	Ngoại khoa
109	11	03210163	Hoàng Văn Đức	03/08/1986	Vĩnh Phúc	Ngoại khoa
110	12	03210115	Nguyễn Trọng Đức	16/07/1979	Lạng Sơn	Ngoại khoa
111	13	03210184	Trần Ân Giang	20/03/1980	Thanh Hóa	Ngoại khoa
112	14	03210396	Đinh Thanh Giáo	02/12/1984	Quảng Bình	Ngoại khoa
113	15	03210397	Phạm Sỹ Hiếu	19/08/1977	Hưng Yên	Ngoại khoa
114	16	03210312	Nguyễn Công Hiếu	21/06/1979	Bắc Giang	Ngoại khoa
115	17	03210063	Phạm Trung Hiếu	05/02/1985	Hải Dương	Ngoại khoa
116	18	03210118	Nguyễn Thanh Hoài	16/07/1984	Tuyên Quang	Ngoại khoa
117	19	03210206	Nguyễn Đức Hoàng	26/10/1987	Hà Giang	Ngoại khoa
118	20	03210346	Nguyễn Đăng Hùng	20/02/1982	Hà Nội	Ngoại khoa
119	21	03210309	Nguyễn Hữu Nam	20/06/1982	Hưng Yên	Ngoại khoa
120	22	03210379	Nguyễn Chiến Quyết	18/12/1989	Lào Cai	Ngoại khoa
121	23	03210327	Trần Văn Quyết	06/03/1982	Nam Định	Ngoại khoa
122	24	03210265	Nguyễn Trọng Quỳnh	10/11/1982	Phú Thọ	Ngoại khoa
123	25	03210221	Nguyễn Duy Sơn	01/08/1987	Thái Bình	Ngoại khoa
124	26	03210048	Nguyễn Trọng Tài	05/11/1982	Bắc Ninh	Ngoại khoa
125	27	03210056	Vũ Đức Tuấn	22/01/1991	Quảng Ninh	Ngoại khoa
126	28	03210264	Lê Văn Tuấn	22/11/1979	Sơn La	Ngoại khoa
127	29	03210117	Nguyễn Hoàng Thanh	23/09/1986	Hòa Bình	Ngoại khoa
128	30	03210403	Nguyễn Trần Thành	14/08/1983	Hà Nội	Ngoại khoa
129	31	03210273	Nguyễn Văn Thắng	06/06/1983	Hải Dương	Ngoại khoa
130	32	03210219	Trần Xuân Thủy	22/06/1975	Nam Định	Ngoại khoa
131	33	03210376	Nguyễn Văn Việt	21/09/1988	Hải Phòng	Ngoại khoa
132	1	03210320	Lưu Thị Quỳnh Anh	06/07/1981	Thanh Hóa	Nhãn khoa
133	2	03210218	Trần Văn Hà	01/09/1981	Hà Nội	Nhãn khoa
134	3	03210408	Phùng Thị Thúy Hằng	29/11/1979	Hải Phòng	Nhãn khoa
135	4	03210387	Phạm Thị Hằng	05/10/1981	Quảng Ninh	Nhãn khoa
136	5	03210168	Nguyễn Trung Hiếu	04/07/1977	Ninh Bình	Nhãn khoa
137	6	03210354	Bùi Việt Hưng	26/05/1985	Hà Nội	Nhãn khoa
138	7	03210391	Bùi Cẩm Hương	30/05/1981	Quảng Ninh	Nhãn khoa
139	8	03210317	Đỗ Hữu Khương	12/08/1982	Hưng Yên	Nhãn khoa
140	9	03210347	Đỗ Tuyết Nhung	22/10/1982	Hà Nội	Nhãn khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
141	10	03210119	Hoàng Hoa Quỳnh	08/09/1981	Thanh Hóa	Nhân khoa
142	11	03210291	Ngô Thị Hồng Thắm	23/01/1982	Nghệ An	Nhân khoa
143	12	03210299	Trần Huyền Trang	05/08/1984	Hà Nội	Nhân khoa
144	13	03210159	Nguyễn Thu Uyên	28/05/1983	Hà Nội	Nhân khoa
145	1	03210188	Nguyễn Thị Kim Anh	18/09/1979	Hà Nội	Nhi khoa
146	2	03210105	Lê Ngọc Anh	13/02/1980	Hà Nội	Nhi khoa
147	3	03210008	Đặng Thái Bình	19/01/1980	Thái Bình	Nhi khoa
148	4	03210172	Ngô Tiến Đông	12/01/1985	Bắc Ninh	Nhi khoa
149	5	03210386	Hà Thị Hồng Giang	30/01/1985	Hà Nội	Nhi khoa
150	6	03210365	Doãn Phúc Hải	14/06/1986	Hà Nội	Nhi khoa
151	7	03210031	Nguyễn Thị Thúy Hằng	07/01/1982	Hà Nội	Nhi khoa
152	8	03210198	Nguyễn Thị Thu Hiền	15/03/1980	Nam Định	Nhi khoa
153	9	03210055	Lê Thị Hoa	30/04/1984	Hải Dương	Nhi khoa
154	10	03210302	Phạm Công Khắc	02/05/1983	Hà Nam	Nhi khoa
155	11	03210337	Vũ Thị Như Luyện	10/12/1983	Hà Nội	Nhi khoa
156	12	03210340	Nguyễn Thị Mai	06/11/1984	Hải Dương	Nhi khoa
157	13	03210171	Nguyễn Thị Mỹ	21/10/1982	Hà Nội	Nhi khoa
158	14	03210151	Nguyễn Thị Thu Nga	19/07/1985	Hà Nội	Nhi khoa
159	15	03210181	Nguyễn Thị Thanh Phúc	16/11/1984	Hưng Yên	Nhi khoa
160	16	03210215	Ngô Thị Thu Tuyền	20/11/1982	Hà Nội	Nhi khoa
161	17	03210251	Vũ Hữu Thời	04/01/1982	Nam Định	Nhi khoa
162	18	03210036	Phạm Thị Hoài Thu	18/12/1978	Nghệ An	Nhi khoa
163	19	03210028	Ngô Thị Huyền Trang	17/11/1989	Ninh Bình	Nhi khoa
164	20	03210345	Nguyễn Thị Vân	29/09/1989	Hà Nội	Nhi khoa
165	1	03210196	Hoàng Quốc Anh	22/08/1985	Thừa thiên-Hu	Phục hồi chức năng
166	2	03210098	Lâm Thùy Mai	11/08/1984	Phú Thọ	Phục hồi chức năng
167	3	03210014	Bùi Thị Bích Ngọc	14/06/1979	Hải Phòng	Phục hồi chức năng
168	4	03210143	Ngô Thị Hồng Vân	23/10/1984	Nghệ An	Phục hồi chức năng
169	1	03210102	Lê Bá Anh Đức	12/09/1987	Bắc Ninh	Răng - Hàm - Mặt
170	2	03210254	Nguyễn Chí Hiếu	07/11/1977	Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt
171	3	03210180	Phương Thị Trang	01/12/1984	Cao Bằng	Răng - Hàm - Mặt
172	1	03210097	Cao Tuấn Anh	29/12/1987	Hải Phòng	Sản phụ khoa
173	2	03210029	Nguyễn Thế Anh	06/11/1982	Hà Tĩnh	Sản phụ khoa
174	3	03210140	Mai Thị Anh	02/05/1980	Thái Bình	Sản phụ khoa
175	4	03210095	Ngô Thị Bằng	21/03/1986	Hà Nội	Sản phụ khoa
176	5	03210060	Lê Việt Cường	23/12/1982	Hà Nội	Sản phụ khoa
177	6	03210085	Nguyễn Thị Chung	12/10/1982	Hà Nam	Sản phụ khoa
178	7	03210282	Trịnh Công Doanh	15/12/1983	Ninh Bình	Sản phụ khoa
179	8	03210372	Nguyễn Thị Kim Dung	07/11/1987	Phú Thọ	Sản phụ khoa
180	9	03210209	Nghiêm Văn Dũng	08/10/1986	Hà Nam	Sản phụ khoa
181	10	03210156	Lê Sỹ Dũng	22/12/1993	Thanh Hóa	Sản phụ khoa
182	11	03210295	Nguyễn Xuân Dương	09/07/1986	Phú Thọ	Sản phụ khoa
183	12	03210176	Cao Văn Giang	31/08/1986	Bắc Giang	Sản phụ khoa
184	13	03210384	Tạ Thị Thúy Hằng	31/01/1982	Hà Nội	Sản phụ khoa
185	14	03210244	Phan Thị Thu Hằng	13/10/1985	Hà Nội	Sản phụ khoa
186	15	03210076	Nguyễn Thị Hiền	11/08/1986	Hà Nội	Sản phụ khoa
187	16	03210399	Phùng Văn Huệ	06/05/1979	Hà Nội	Sản phụ khoa
188	17	03210148	Nguyễn Trọng Hùng	06/08/1989	Nam Định	Sản phụ khoa

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
189	18	03210322	Đinh Thị Ngọc Lan	19/09/1984	Hồ Chí Minh	Sản phụ khoa
190	19	03210082	Dương Thị Loan	08/05/1985	Bắc Giang	Sản phụ khoa
191	20	03210382	Đặng Tiến Long	26/07/1989	Hà Nội	Sản phụ khoa
192	21	03210342	Nguyễn Thị Minh	16/09/1977	Cao Bằng	Sản phụ khoa
193	22	03210146	Đinh Huệ Quyên	03/02/1991	Hải Dương	Sản phụ khoa
194	23	03210010	Lê Thị Phương Thanh	08/12/1989	Hà Nội	Sản phụ khoa
195	24	03210324	Phạm Quyết Thắng	09/06/1985	Hải Dương	Sản phụ khoa
196	25	03210037	Cù Chiến Thắng	19/05/1990	Phú Thọ	Sản phụ khoa
197	26	03210147	Bạch Thị Hà Thu	28/07/1984	Hà Nội	Sản phụ khoa
198	27	03210022	Lê Ngọc Trung	07/03/1979	Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa
199	28	03210038	Như Thuý Vân	22/09/1984	Lạng Sơn	Sản phụ khoa
200	29	03210025	Hoàng Nữ Phú Xuân	04/06/1983	Thừa thiên-Hu	Sản phụ khoa
201	30	03210033	Nguyễn Văn Xuyên	09/02/1990	Bắc Giang	Sản phụ khoa
202	1	03210205	Hoàng Thị Hoà Bình	12/12/1983	Hà Nam	Tai - Mũi- Họng
203	2	03210052	Nguyễn Thị Ngọc Hà	18/11/1984	Thái Nguyên	Tai - Mũi- Họng
204	3	03210371	Nguyễn Song Hào	17/11/1974	Nghệ An	Tai - Mũi- Họng
205	4	03210314	Nguyễn Thị Huệ	20/03/1983	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
206	5	03210065	Nguyễn Văn Ninh	13/12/1982	Nam Định	Tai - Mũi- Họng
207	6	03210341	Nguyễn Tiến Phú	26/05/1977	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
208	7	03210276	Phạm Văn Tuấn	10/11/1981	Bắc Giang	Tai - Mũi- Họng
209	8	03210193	Phùng Quang Tuấn	22/12/1979	Vĩnh Phúc	Tai - Mũi- Họng
210	9	03210338	Lê Văn Thành	17/05/1984	Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng
211	10	03210004	Từ Thị Minh Thu	04/06/1979	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
212	11	03210053	Nguyễn Văn Trường	25/08/1980	Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng
213	12	03210406	Trịnh Thị Vân	01/01/1981	Hà Nội	Tai - Mũi- Họng
214	1	03210239	Lê Văn Cường	04/08/1970	Hung Yên	Tâm thần
215	2	03210199	Nông Đức Dũng	07/07/1983	Hà Nội	Tâm thần
216	3	03210262	Vũ Văn Hoài	06/12/1993	Bắc Ninh	Tâm thần
217	4	03210241	Hoàng Phương	01/02/1979	Hà Nội	Tâm thần
218	5	03210213	Phạm Thế Văn	07/12/1993	Hải Dương	Tâm thần
219	1	03210150	Chu Bá Chung	25/12/1990	Bắc Giang	Thần kinh
220	2	03210253	Đỗ Thị Hà	22/01/1992	Bắc Ninh	Thần kinh
221	3	03210071	Nguyễn Thị Hà	11/05/1988	Ninh Bình	Thần kinh
222	4	03210260	Đào Thị Thu Huyền	07/05/1991	Hung Yên	Thần kinh
223	5	03210211	Nguyễn Thị Bích Lệ	02/11/1990	Hà Nội	Thần kinh
224	6	03210162	Phan Tiến Lộc	29/03/1992	Tuyên Quang	Thần kinh
225	7	03210229	Đinh Thị Lợi	02/12/1983	Nghệ An	Thần kinh
226	8	03210363	Nguyễn Thị Mai	03/10/1986	Ninh Bình	Thần kinh
227	1	03210131	Dương Quốc Bảo	04/09/1985	Hà Nội	Truyền nhiễm &CBTN
228	2	03210096	Trần Văn Bắc	07/09/1984	Ninh Bình	Truyền nhiễm &CBTN
229	3	03210149	Nguyễn Văn Duyệt	22/07/1984	Bắc Ninh	Truyền nhiễm &CBTN
230	4	03210005	Phạm Công Đức	19/02/1982	Hải Dương	Truyền nhiễm &CBTN
231	5	03210064	Trần Minh Quân	11/01/1980	Sơn La	Truyền nhiễm &CBTN
232	6	03210235	Nguyễn Văn Tuấn	18/01/1983	Hà Nội	Truyền nhiễm &CBTN
233	1	03210236	Nguyễn Thanh Dương	21/12/1984	Hà Nội	Ung thư
234	2	03210271	Đặng Tiến Giang	28/12/1986	Thái Nguyên	Ung thư
235	3	03210395	Nguyễn Thị Thu Hà	16/02/1983	Thái Nguyên	Ung thư
236	4	03210153	Đỗ Thị Hựu	16/11/1983	Hà Nội	Ung thư

TT	TT CN	Mã HV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành đào tạo
237	5	03210081	Nguyễn Thị Thanh Huyền	16/07/1979	Bắc Giang	Ung thư
238	6	03210002	Nguyễn Đức Hưng	27/03/1986	Hải Phòng	Ung thư
239	7	03210024	Nguyễn Văn Khoa	10/06/1978	Hà Tĩnh	Ung thư
240	8	03210356	Nguyễn Thị Thanh Loan	17/11/1989	Nghệ An	Ung thư
241	9	03210280	Nguyễn Đức Long	10/12/1983	Hà Nội	Ung thư
242	10	03210316	Nguyễn Thành Nam	24/06/1983	Nam Định	Ung thư
243	11	03210142	Nguyễn Thị Oanh	24/06/1985	Bắc Ninh	Ung thư
244	12	03210321	Đào Thị Oanh	21/03/1981	Thái Bình	Ung thư
245	13	03210186	Nguyễn Xuân Quý	06/06/1983	Phú Thọ	Ung thư
246	14	03210136	Nguyễn Thị Thanh Tâm	24/09/1987	Hải Dương	Ung thư
247	15	03210100	Nguyễn Anh Tuấn	23/08/1984	Hà Nội	Ung thư
248	16	03210281	Thân Văn Thịnh	21/03/1983	Hải Dương	Ung thư
249	1	03210394	Nguyễn Thị Thúy Hằng	09/07/1984	Hà Nội	Vi sinh y học
250	2	03210041	Nguyễn Thị Hoa	10/07/1990	Hà Nam	Vi sinh y học
251	1	03210127	Đào Thị Minh Châu	06/01/1983	Hà Nội	Y học cổ truyền
252	2	03210349	Đinh Văn Dũng	21/12/1984	Hà Nội	Y học cổ truyền
253	3	03210210	Vũ Việt Dương	21/06/1985	Hà Nội	Y học cổ truyền
254	4	03210015	Nguyễn Thị Thương Huyền	31/01/1982	Hà Nội	Y học cổ truyền
255	5	03210049	Nguyễn Thị Ngọc Linh	04/04/1985	Hòa Bình	Y học cổ truyền
256	6	03210227	Triệu Thị Thùy Linh	20/11/1987	Hà Nội	Y học cổ truyền
257	1	03210377	Nguyễn Tấn Lực	30/12/1986	Đồng Tháp	Y học hạt nhân
258	2	03210197	Chu Văn Tuynh	30/09/1971	Thái Bình	Y học hạt nhân

Ấn định danh sách gồm 258 (hai trăm năm mươi tám) học viên./.